

- + *Xuống giống đợt 2*: Từ ngày 01/12 đến 31/12/2026, với diện tích khoảng 200 ngàn ha, chiếm khoảng 16% diện tích kế hoạch.

Một số vùng xuống giống muộn hơn thì phải kết thúc trước ngày 10/01/2027, phù hợp với diễn biến thực tế của thời tiết cụ thể từng địa phương, khoảng 3% diện tích còn lại.

- Cơ cấu giống: Đối với vùng có nguy cơ hạn hán, xâm nhập mặn cuối vụ cần ưu tiên sử dụng giống ngắn ngày, giống có khả năng chịu mặn.

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa: Đối với vùng đất lúa thường xuyên thiếu nước, vùng không bảo đảm nước cuối vụ hoặc vùng sản xuất 3 vụ kém hiệu quả, cần chuyển từ 3 vụ sang 2 vụ, hoặc chuyển một phần diện tích sang cây trồng cần sử dụng ít nước hơn như ngô, vùng, rau đậu, ..., trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản, cây thức ăn chăn nuôi.

- Đối với vùng lúa - tôm, chỉ xuống giống lúa khi đã có đủ nước ngọt, rửa mặn đạt yêu cầu; nếu nước ngọt đến muộn thì điều chỉnh thời vụ, không gieo sạ khi độ mặn còn cao.

b. Sản xuất cây ăn quả

- Tích trữ nước ngọt thông qua củng cố đê bao, bờ bao, cống ngăn mặn, nạo vét kênh mương trực, nội đồng đê chứa nước ngọt; đào ao chứa nước ngọt.

- Chỉ đạo, hướng dẫn nông dân áp dụng các biện pháp phòng chống hạn, sử dụng nước tiết kiệm như: tủ gốc bằng nguồn vật liệu hữu cơ (rơm rạ, lá dừa, cỏ khô và các thực vật khác) hoặc màng phủ nông nghiệp để giữ ẩm cho cây, hạn chế bốc thoát hơi nước; sử dụng hệ thống tưới tiết kiệm (nhỏ giọt, phun mưa, ...), kết hợp cung cấp dinh dưỡng qua hệ thống tưới. Tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ giúp đất tơi xốp và giữ ẩm tốt hơn.

- Cần tiến hành đo độ mặn cẩn thận trước mỗi lần lấy nước, không tưới nước có độ mặn $>1\%$ cho cây. Riêng đối với một số cây ăn quả mẫn cảm với mặn như sầu riêng, chôm chôm, măng cụt, ... không tưới nước có độ mặn $>0,5\%$. Trong thời gian nhiễm mặn chỉ tưới nước tối thiểu, giúp cho cây không bị héo và mặt đất không bị khô nứt (kéo dài thời gian giữa hai lần tưới, giảm số lần tưới và lượng nước tưới);

- Đối với vùng cây ăn quả khi đã bị nhiễm mặn: Bón bổ sung phân Sulphate Kali, vôi bột lượng 500 - 1000kg/ha. Nếu hạn, mặn kéo dài phun thêm phân bón lá và chế phẩm tăng cường khả năng chống chịu mặn; phân vi lượng chứa canxi, magiê, silic giúp tăng khả năng đề kháng của cây.

- Không tiến hành rải vụ cây ăn quả, trồng mới trong thời gian hạn hán nếu nguồn nước ngọt không đảm bảo cung cấp đầy đủ cho cây.

3.2. Vùng Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên

a. Vùng phía Đông của các tỉnh (vùng ven biển): cần tập trung chỉ đạo phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn cuối vụ Hè Thu 2026 và vụ Đông Xuân 2026 - 2027.

** Sản xuất lúa vụ Đông Xuân 2026 - 2027 cần tập trung chỉ đạo:*

- Thời vụ, cơ cấu gieo trồng:

+ Triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2026 - 2027, chỉ gieo trồng lúa nước ở những chân đất có đủ điều kiện về công trình thủy lợi, không gieo trồng diện tích ngoài kế hoạch; những diện tích không có nguồn nước đảm bảo cần ưu tiên sử dụng các giống lúa có thời gian sinh trưởng trung và ngắn ngày.

+ Hướng dẫn nông dân thực hiện gieo sạ đúng lịch thời vụ để hạn chế thiệt hại do hạn hán, thiếu nước; tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân sử dụng nước tiết kiệm.

+ Vùng có nguy cơ thiếu nước cuối vụ và vùng ngập úng đầu vụ: sử dụng giống có thời gian sinh trưởng ngắn ngày, cực ngắn ngày có thời gian sinh trưởng không quá 90 ngày. Vùng chủ động nước tưới: sử dụng giống lúa thuần, lúa lai có năng suất cao, chất lượng tốt, kháng sâu bệnh và có thời gian sinh trưởng từ 90 - 95 ngày.

- Quản lý tốt nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả:

+ Thường xuyên theo dõi thông tin dự báo khí tượng, thủy văn, diễn biến thời tiết, kiểm kê nguồn nước để có kế hoạch sử dụng nước hợp lý, đảm bảo phục vụ sản xuất.

+ Thường xuyên thực hiện nạo vét các kênh mương; gia cố các bờ đập, tiến hành kiểm tra và sửa chữa, tu bổ các công trình thủy lợi.

+ Tổ chức quản lý chặt chẽ nguồn nước, vận hành hợp lý các công trình, điều tiết nước theo từng giai đoạn phù hợp với yêu cầu cây trồng.

+ Bố trí diện tích sản xuất không vượt quá năng lực phục vụ của công trình thủy lợi, chuyển đổi mùa vụ và cây trồng tại những nơi có khả năng thiếu nước.

+ Xây dựng, bổ sung, cập nhật phương án phòng chống hạn, phòng chống lũ để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó cần lưu ý việc bố trí kinh phí và dự phòng giống cho sản xuất khi có thiên tai.

- Chuyển đổi cây trồng trên đất lúa kém hiệu quả: Những vùng không đủ nguồn nước tưới, những vùng thường bị mất trắng trong các vụ trước nên chuyển sang gieo trồng cây trồng ngắn ngày khác như ngô, lạc, mè, rau đậu các loại, sắn, khoai lang,... hoặc chuyển dịch mùa vụ gieo trồng để tránh thiệt hại do khô hạn.

b. Vùng phía Tây của các tỉnh, thành phố (vùng Tây Nguyên cũ):

- Tập trung chỉ đạo phòng chống khô hạn cho cây công nghiệp và cây ăn quả trong mùa khô đặc biệt với các nhóm cây sử dụng nước nhiều như cà phê, hồ tiêu, cây ăn quả.

- Áp dụng các giải pháp tích trữ nước thông qua các hồ, đập, ao để phục vụ tưới tiêu cho cây trồng trong mùa khô.

- Áp dụng các giải pháp sử dụng nước tiết kiệm hiệu quả như (tưới nhỏ giọt, phun mưa), tủ gốc bằng tàn dư thực vật hữu cơ hoặc màng phủ nông nghiệp để giữ ẩm cho cây, hạn chế bốc thoát hơi nước; hạn chế sử dụng thuốc trừ cỏ, quản lý cỏ dại trong vườn. Tăng cường bón phân hữu cơ, bón phân hoá học cân đối giúp cây sinh trưởng tốt, chống chịu tốt với hạn hán.

4. Thường xuyên cập nhật, theo dõi bản tin dự báo nguồn nước và chất lượng nước; thông tin kịp thời đến người dân và có kế hoạch triển khai các giải pháp phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn kịp thời, hiệu quả.

Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phía Nam quan tâm chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Hoàng Trung (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Các Phó Cục trưởng;
- Các Trung tâm TTBVTV trong vùng (để p/h);
- Báo NNVN (để đưa tin);
- Lưu: VT, TTBVTV.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Quốc Mạnh